

Số: 211/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 04 năm 2026;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 175/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 04 năm 2026, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Đỗ Thị Thanh N**, sinh năm 1990; CCCD số: 001190034474 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 16/04/2021. Trú tại: Số nhà A, ngõ G, thôn N, xã A, thành phố Hà Nội.

- Anh **Bùi Ánh V**, sinh năm 1981; CCCD số: 037081001011 do Bộ C cấp ngày 30/10/2024. Trú tại: Số nhà A, ngõ G, thôn N, xã A, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Chị Đỗ Thị Thanh N và anh Bùi Ánh V kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình (nay là UBND phường N, tỉnh Ninh Bình) ngày 16/09/2010, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chị Đỗ Thị Thanh N và anh Bùi Ánh V phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, anh chị cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, mâu thuẫn của anh chị thực sự trầm trọng, nguyện vọng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Đỗ Thị Thanh N và anh Bùi Ánh V xác định vợ chồng có 03 con chung là cháu Bùi Ngọc Á, sinh ngày 21/11/2010; cháu Bùi Khánh H, sinh ngày 29/05/2013 và cháu Bùi Thiên Â, sinh ngày 27/02/2017. Khi ly hôn, anh chị thoả thuận giao cháu Bùi Ngọc Á cho chị Đỗ Thị Thanh N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng; giao cháu Bùi Khánh H và cháu Bùi Thiên Â cho anh Bùi Ánh V trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi các cháu Á, H, Â trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định thay đổi quyền nuôi con khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đỗ Thị Thanh N và anh Bùi Ánh V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xét.

[3] Về tài sản chung: Chị Đỗ Thị Thanh N và anh Bùi Ánh V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] Về nợ chung: Chị Đỗ Thị Thanh N và anh Bùi Ánh V xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

[5] Về lệ phí: Chị Đỗ Thị Thanh N và anh Bùi Ánh Văn tự N1 chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Thanh N và anh Bùi Ánh V.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con chung:** Giao cháu Bùi Ngọc Á cho chị Đỗ Thị Thanh N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng; giao cháu Bùi Khánh H và cháu Bùi Thiên Â cho anh Bùi Ánh V trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu Bùi Ngọc Á, Bùi Khánh H và cháu Bùi Thiên Â trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định thay đổi khác về quyền nuôi con.

* **Về cấp dưỡng nuôi con:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị Đỗ Thị Thanh N và anh Bùi Ánh V không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung, việc cấp dưỡng nuôi con chung do các bên tự nguyện thực hiện.

Chị Đỗ Thị Thanh N và anh Bùi Ánh V có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

* **Về tài sản chung (tài sản, công sức, công nợ):** Ghi nhận sự tự nguyện của chị Đỗ Thị Thanh N và anh Bùi Ánh V không yêu cầu Tòa giải quyết.

* **Về án phí:** Chị Đỗ Thị Thanh N và anh Bùi Ánh V phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Đỗ Thị Thanh N và anh Bùi Ánh V đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007859 ngày 02/04/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TANDTP. Hà Nội
- VKSND Khu vực 8- Hà Nội;
- Thi hành án dân sự TP.Hà Nội.
- Dương sự;
- UBND phường Nam Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; Số ĐKKH: 32/2010 (xã Ninh Hải, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình cũ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Anh